

Thanh Phú, ngày 12 tháng 5 năm 2023

Số: **51/2023/QĐST-DS**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số: 128/2023/TLST – DS ngày 14 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Hồng P, sinh năm 1982. Nơi cư trú: số nhà 22/1, ấp K B, xã H, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: bà Đào Hồng V, sinh năm 1966. Địa chỉ: số nhà 88/3, ấp B, xã A, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- **Bị đơn:** Anh Phạm Thanh P, sinh năm 1975. Nơi cư trú: số nhà 143/6, ấp K A, xã H, huyện P, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Phạm Thanh P có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị Hồng P số tiền 144.370.000 đồng (một trăm bốn mươi bốn triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng). Với thời gian và cách thức trả dần như sau:

Ngày 10 tháng 9 năm 2023 trả 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng)

Ngày 10 tháng 01 năm 2024 trả 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng)

Ngày 10 tháng 5 năm 2024 trả 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng)

Ngày 10 tháng 9 năm 2024 trả 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng)

Ngày 10 tháng 01 năm 2025 trả 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng)

Ngày 10 tháng 5 năm 2025 trả 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng)

Ngày 10 tháng 9 năm 2025 trả 24.370.000 đồng (hai mươi bốn triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2. Về án phí dân sự có giá ngạch: Các bên thống nhất:

Anh Phạm Thanh P chịu số tiền 1.805.000 đồng (một triệu tám trăm lẻ năm nghìn đồng).

Chị Nguyễn Thị Hồng P chịu số tiền 1.805.000 đồng (một triệu tám trăm lẻ năm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.610.000 đồng (Ba triệu sáu trăm mười nghìn đồng) do bà Đào Hồng V nộp thay theo biên lai thu số 0002026 ngày 14/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú. Chị Hồng P được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn trả lại số tiền 1.805.000 đồng (một triệu tám trăm lẻ năm nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự .

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre
- VKS nhân dân huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THA DS huyện Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thủy Tiên